TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Nội địa hóa thấp mở ra cơ hội lớn cho doanh nghiệp phụ trợ Việt tham gia chuỗi FDI

06:24 22/05/2026

Làn sóng đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tiếp tục đổ mạnh vào Việt Nam trong các lĩnh vực điện tử, công nghệ cao, thiết bị thông minh, dệt may và chế biến thực phẩm, tạo ra dư địa phát triển lớn cho doanh nghiệp công nghiệp phụ trợ trong nước. Tuy nhiên, để thực sự chen chân vào chuỗi cung ứng toàn cầu, doanh nghiệp Việt không chỉ cần lợi thế chi phí mà còn phải đáp ứng những tiêu chuẩn ngày càng khắt khe về công nghệ, quản trị và sản xuất xanh.

Theo đánh giá mới đây từ Bộ phận phân tích của Chứng khoán TPS, dòng vốn FDI tiếp tục là điểm sáng nổi bật của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2026. Chỉ trong 4 tháng đầu năm, quy mô vốn đăng ký mới đã tăng gấp hơn 2 lần so với cùng kỳ năm trước, cho thấy các nhà đầu tư nước ngoài đang mở rộng hiện diện mạnh mẽ tại thị trường Việt Nam.

Không chỉ gia tăng về đăng ký, dòng vốn giải ngân cũng duy trì xu hướng tích cực, tạo động lực cho sản xuất công nghiệp, xuất khẩu và tăng trưởng kinh tế trung, dài hạn. Trong bối cảnh chuỗi cung ứng toàn cầu đang tái cấu trúc mạnh, Việt Nam tiếp tục được xem là điểm đến hấp dẫn nhờ vị trí địa lý thuận lợi, chi phí cạnh tranh và mạng lưới hiệp định thương mại tự do rộng lớn.

Điểm nghẽn nội địa hóa trở thành “khoảng trống” cho doanh nghiệp Việt

Dù khu vực FDI đóng vai trò chủ lực trong xuất khẩu, tỷ lệ nội địa hóa của ngành sản xuất Việt Nam vẫn ở mức thấp trong nhiều năm qua. Đây được xem là “nút thắt” lớn nhưng đồng thời cũng mở ra cơ hội cho doanh nghiệp phụ trợ Việt tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.



Doanh nghiệp công nghiệp phụ trợ Việt Nam tăng tốc nâng chuẩn công nghệ để tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng của các tập đoàn FDI.

Tại diễn đàn hợp tác đầu tư và kết nối doanh nghiệp TP.HCM – Hàn Quốc năm 2026, ông Bok Dug-gyou, đại diện Cơ quan Xúc tiến Thương mại - Đầu tư Hàn Quốc (KOTRA), cho biết khu vực FDI hiện chiếm phần lớn tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam, đặc biệt trong ngành điện tử và điện thoại di động.

Theo ông Bok Dug-gyou, doanh nghiệp Hàn Quốc hiện nắm khoảng 90% thị phần trong lĩnh vực điện thoại và điện tử tại Việt Nam, bên cạnh sự hiện diện ngày càng lớn của các tập đoàn Nhật Bản và Trung Quốc.

Tuy nhiên, giá trị gia tăng nội địa trong lĩnh vực sản xuất của Việt Nam hiện chỉ đạt khoảng 12%, thấp hơn nhiều so với mức trung bình khoảng 33% của ASEAN theo số liệu từ Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB).

Điều này đồng nghĩa phần lớn linh kiện, nguyên vật liệu và đầu vào sản xuất vẫn phụ thuộc vào nhập khẩu. Các nguyên liệu quan trọng như nhôm, hóa chất, nhựa kỹ thuật hay linh kiện công nghệ cao hiện chưa thể chủ động hoàn toàn trong nước.

Theo các chuyên gia, chính khoảng trống này đang trở thành “dư địa vàng” để doanh nghiệp phụ trợ Việt nâng cao vai trò trong chuỗi cung ứng FDI. Khi các tập đoàn đa quốc gia có xu hướng đa dạng hóa nhà cung ứng và giảm phụ thuộc vào một thị trường duy nhất, nhu cầu tìm kiếm đối tác sản xuất tại chỗ đang tăng mạnh.

Việt Nam cũng đang sở hữu lợi thế lớn từ mạng lưới hiệp định thương mại tự do như Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu hay Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực. Những hiệp định này giúp Việt Nam trở thành điểm trung chuyển sản xuất hấp dẫn nhờ lợi thế về thuế quan và quy tắc xuất xứ.

Công nghệ và quản trị là "tấm vé" bước vào chuỗi cung ứng toàn cầu

Dù cơ hội mở ra lớn, số doanh nghiệp Việt đủ khả năng trở thành nhà cung ứng cấp 1 cho các tập đoàn FDI hiện vẫn khá hạn chế.

Phần lớn doanh nghiệp công nghiệp phụ trợ trong nước có quy mô nhỏ, tiềm lực tài chính yếu và công nghệ sản xuất chưa đồng đều. Nhiều đơn vị vẫn hoạt động theo mô hình gia công truyền thống nên khó đáp ứng yêu cầu về chất lượng, quản trị chuỗi cung ứng và giao hàng ổn định.

Trong khi đó, các tập đoàn toàn cầu ngày càng siết chặt tiêu chuẩn liên quan đến sản xuất xanh, truy xuất nguồn gốc, minh bạch dữ liệu và chuyển đổi số. Đây được xem là "vòng loại" khắt khe khiến nhiều doanh nghiệp nội địa chưa thể tham gia sâu vào hệ sinh thái FDI dù nhu cầu tìm kiếm nhà cung ứng đang gia tăng.

Trước thực tế đó, TP.HCM đang đẩy mạnh các chương trình nâng cao năng lực doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ. Theo ông Trần Văn Hòa, Quyền Giám đốc Trung tâm Phát triển Công nghiệp – Công nghiệp hỗ trợ TP.HCM, việc tăng cường kết nối giữa doanh nghiệp Việt và các tập đoàn FDI đang là nhiệm vụ trọng tâm của thành phố.

Trong thời gian tới, Sở Công Thương TP.HCM dự kiến tổ chức nhiều hội nghị kết nối nhà cung cấp công nghiệp hỗ trợ nhằm tạo điều kiện để doanh nghiệp Việt tiếp cận trực tiếp với các tập đoàn đa quốc gia.

Song song với hoạt động kết nối, thành phố cũng hỗ trợ doanh nghiệp cải tiến năng suất, nâng cao năng lực quản trị và hoàn thiện các tiêu chuẩn quốc tế cần thiết để tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

Theo các chuyên gia, chứng nhận quốc tế hiện không còn là lợi thế cạnh tranh mà đã trở thành điều kiện bắt buộc nếu doanh nghiệp muốn trở thành đối tác của các tập đoàn lớn.

Về dài hạn, chuyển đổi số, tự động hóa và sản xuất thông minh được xem là chìa khóa để doanh nghiệp phụ trợ Việt Nam nâng cấp vị thế. Các giải pháp như nhà máy thông minh, quản trị dữ liệu chuỗi cung ứng và tối ưu hóa quy trình

sản xuất sẽ giúp doanh nghiệp tăng khả năng cạnh tranh trong bối cảnh chuỗi cung ứng toàn cầu thay đổi nhanh chóng.

Làn sóng dịch chuyển đầu tư hiện được xem là “cửa sổ cơ hội” hiếm có cho doanh nghiệp công nghiệp phụ trợ Việt Nam. Tuy nhiên, cơ hội này sẽ không kéo dài nếu doanh nghiệp trong nước chậm nâng chuẩn công nghệ và quản trị.

Nếu tận dụng tốt khoảng trống nội địa hóa hiện nay, Việt Nam không chỉ thu hút FDI ở vai trò trung tâm gia công mà còn có thể hình thành hệ sinh thái nhà cung ứng đủ năng lực tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu, tạo nền tảng cho tăng trưởng công nghiệp bền vững trong tương lai.

Nam Sơn *(t/h)*